#### PHÒNG GD&ĐT TỪ SƠN Đề THI HSG L**Ớ**P 8 TRƯỜNG THCS ĐỒNG KY **MÔN: TIẾNG ANH**

Năm học:2013-2014

#### A.Ngữ âm:

Hãy chọn từ có phần gạch chân có cách phát âm khác với phần gạch chân của ba từ kia.(0.5)

1. A. permitted	B.intended	C.missed	D.invented
2. A. recycle	B.scout	C.recover	D. <u>c</u> ooker
3. A. cave <u>s</u>	B.trains	C.hotels	D.stamps
4. A. sounth	B.bought	C.found	D.about
5. A. b <u>a</u> by	B.c <u>a</u> reful	C.s <u>a</u> ve	D.pr <u>ay</u>

#### B. Từ vưng, ngữ pháp:

o. Tu vüng, ngu pi	iap.					
Question1: Chọn đáp án đúng nhất trong số A, B, C, D(1)						
1.No.She is not	to drive a	a car				
A.enough old	B.enough	C.old enough	D. old			
2.Please help me this luggage.It's heavy						
A.on		C. to	D. with			
3 at me li	ke that.					
A. Don't look	B. Not look	C.Not looking	D. Don't looking			
4. I don't want much sugar in my coffee.Just please.						
A. few	B.a few	C.little	D. a little			
5. Tim enjoys to the zoo with his friends at the weekend.						
A.go	B.goes	C. to go	D.going			
6. I'm not going to wash your clothes. You must do it						
A. myself	B.yourself	C. your	D.yours			
		my homework before				
A. finish	<b>B.finishes</b>	C.to finish	D. fishing			
		I'll go and see my				
A.actor	B dentist	C. doctor	D. baker			
9. My bag is more than hers						
A. cheaper	B.expensive	C. cheap	D. expensively			
10. You ought to the exhibition						
A. to go	B. going	C. go	D. went			
Question2: Cho dạng đúng của động từ trong ngoặc(1)						
1. As soon as he (have) enough money, he'll buy a new car						
2.The film often (begin) at 3:30 pm.						
3. We (not get) in tough with him for years.						
4. Nam is a careful driver but yesterday he (drive) carelessly						

### Q

- 5. ..... you (learn) ..... English at school now?
- 6. He should (not smoke) ..... so much.
- 7. If the weather (be) ...... nice tomorrow, we (go) ...... sailling.
- 8. When he (come) ...... into the zoom, I (listen); ; ; to the radio.

Question3: Cho dạng đúng của từ cho trước vào chỗ trống.(1)

1. You can buy sports ...... at the store overthere. **EQUIP** 

2. Learning English is very	USE			
3.Rice is made in way	TRADITION			
4. There are many kind of for young people	<b>ENTERTAIN</b>			
5. Ask the if you can borrow this book.	LIBRARY			
•				
Question4: Trong mỗi câu dưới đây các phần được gạch cl	hân có một lỗi sai			
hãy tìm và sửa.(0.5)				
1. Different people learn a foreign language in difference way	<u>/S</u> .			
A B C D				
2. Let's going camping this weekend.  A B C D				
3. <u>Camp</u> is one of <u>my favorite</u> <u>out door activities</u> .				
$\overline{A}$ $\overline{B}$ $\overline{C}$ $\overline{D}$				
4. Would you mind go to the local bookshop to get me some	paper.			
$\overline{A}$ $\overline{B}$ $\overline{C}$ $\overline{D}$	<del></del>			
5. Shall you close the window for me, please?				
$\overline{A}$ $\overline{B}$ $\overline{C}$ $\overline{D}$				
Question5: Điền giới từ thích hợp vào chỗ trống:(1)				
1. Jane goes to work bus.				
2. We have lessons Monday.				
3. My mother is always proud my brother.				
4. We should go to bed now. Turn the lights before going	ng to bed, Nam.			
5. My mother is different my father.				
6. My mother is keen growing roses.				
7. The glass bottle will be broken				
8. I have known her two years.				
9. Wine is made;;;;;; grapes.				
10. Santa Clause is based; ; ; ; ; the description of Saint	Nicholas.			
C. Phần đọc:				
Question1: Hãy đọc đoạn văn và điền từ thích hợp để đi	ền vào chỗ trống			
.(1)				
MY FAMILY				
My family is small. There are only four (1) in	n my family. They			
are my father, my mother, my sister (2); ; ; me.				
My father is a teacher. He's about forty six years (3).	My mother			
works at home. She's a few years (4) than my father.	My sister goes to			
school. She is seventeenyears old. I am four years younger (5)	my sister.			
(6) in my family is good an happy. My father ar	nd my mother love			
my sister and me a (7)	is .Sometime they			
(8) us to the zoo. They also tell us many interesting stories. (9)				
they help us in our studies.				
(10), I love my family very much.				

# Question 2. Đọc đoạn văn rồi trả lời các câu hỏi dưới đây bằng cách chọn A,B,C or D.(0,5)

Bobby Brown is a busy man. He is 60 years and he has thirteen jobs. He is a post man, a policeman, a fireman, a taxi driver, a school bus driver, a boatman, an ambulanece man, an accountant, a petrol attendant, a barman and an undertaker. Also, he and his wife, margaret, have a shop and a small hotel.

Bobby lives and works on the island of Gigha in the west of Scotland. Only one hundred and twenty people live in Gigha but in summer this number will be doubled because of tourists who come by boat everyday.

Every day Bobby gets up at 6.00 and makes breakfast for the hotel guests. At 8.00 he drives the inland's children to school. At 9.00 he collects the post from the boat and dekivers it to all the houses on the inland. He also delivers the beer to the inland's only pub. Then he helps Margaret in the shop.

He says:" Margaret likes being busy, too. We never have holidays and we don't like watching television. In the evenings Margeret makes supper and I do the accounts. At 10.00 we have a glass of wine and then we go to bed. Perhaps our life isn't very exciting, but we like it".

ine isn i very	exeming, ou	i we like ii.		
1. Bobby F	Brown is a ve	ery busy man b	ecause	
A. He is 60 years			B. He has thirteen jobs	
C. He live	s and works	on the inland	D. He is a post man	
2. In the su	mmer, abou	t touri	sts come by boat every day	
A. 120 B.60 C. 240		C. 240	D. 150	
3. He usual	lly takes the	inland's childre	en to school by	
A. bus	B. taxi	C. boat	D. ambulance	
4. What do	es Bobby do	in the evening	<i>i</i> ?	
A. He makes supper		_	B. He watches television	
C. He goes to bed early		ly	D. He does the accounts	
5. They do	n't watch tele	evision in the e	venings because	
A. They h	ave a glass o	of wine	B. They never have holidays	
C. They don't like it			D. They are always tired in the evening	
D: Phần viết	•			
Question 1: \	Viết lại các	câu sau sao ch	o ý nghĩa câu không bị thay đổi.(2)	
1. Clement C	Clarke Moor	e wrote the poe	em in 1823	
-> The poen				
2. " We are v	waiting for t	he scool bus",	said the children.	
-> The child	dren said			
3. Children	like cartoon	s more than ne	wsreels.	
-> Children	prefer			
		tennis was in		
-> I haven't.				
5. Learning	English is ve	ery interesting.		
-> I't's				
6. Could you	give me the	e bag?		
•	-		•••••	

4.drove

6.not smoke

5. Are you learning

7.is; ; ; ; .will go

8. came; ; ; ..was listening

7. The boy injured in the accident. He was taken to hospital. -> The boy ..... 8. Why don't we go to the movies this weekend? -> What about ..... 9. The picture expensive is very expensive -> What an ..... 10. Tam doesn't type as fast as she used. -> Tam used ..... Question 2: Hoàn thành câu sử dụng từ gợi ý cho trước.(2) Dear Mom and Dad. 1. I / have / wonderful / time / Ha Long Bay. 2. weather / be / lovely / and / beach and islands / look / beatiful 3. Yesterday / I / go shopping / Hon Gai Town 4. I / be / going / visit / Dau Go cave / tomorrow. 5. I / be / going / take /photographs / there See you soon. Love, Linda THE END ĐÁP ÁN A.Ngữ âm: Hãy chọn từ có phần gạch chân có cách phát âm khác với phần gạch chân của ba từ kia.(0.5) (0.1/each correct one) 1.C 2.A 3.D 4.B 5.B B. Từ vưng, ngữ pháp: Question1: Chọn đáp án đúng nhất trong số A, B, C, D(1) (0.1/each correct one) 1.C 2.D 3.A 4.D 5.D 6.B 7.C 8.B 9.B 10.A Question2: Cho dang đúng của đông từ trong ngoặc(1) (0.1/each correct verb) 1.has 2.begins 3.haven't got

# Question3: Cho dạng đúng của từ cho trước vào chỗ trống.(1) (0.2/each correct one)

- 1.equipment
- 2.useful
- 3.traditional
- 4.entertainment
- 5.librarian

Question4: Trong mỗi câu dưới đây các phần được gạch chân có một lỗi sai hãy tìm và sửa.(0.5) (0.1/each correct one)

- 1.C (difference →different)
- 2.B (going  $\rightarrow$  go)
- 3.A (camp  $\rightarrow$  camping)
- 4.B (going  $\rightarrow$  go)

Question5: Điền giới từ thích hợp vào chỗ trống:(1) (0.1/each correct one)

- 1.by
- 2.on
- 3.of
- 4.off
- 5.from
- 6.on
- 7.up
- 8.for
- 9.from
- 10.on

#### C. Phần đọc:

Question1: Hãy đọc đoạn văn và điền từ thích hợp để điền vào chỗ trống (1) (0.1/each correct one)

- 1.people
- 2.and
- 3.old
- 4.younger
- 5.than
- 6.Living
- 7.lot
- 8.take
- 9.Somtimes
- 10.Truly/Finally

Question 2. Đọc đoạn văn rồi trả lời các câu hỏi dưới đây bằng cách chọn A,B,C or D.(0,5) (0.1/each correct one)

1.B 2.C 3.A 4.D 5.C

D: Phần viết.

### Question 1: Viết lại các câu sau sao cho ý nghĩa câu không bị thay đổi.(2) (0.2/each correct one)

- 1. The poem was written in 1823 by Clement Clarke Moore.
- 2. The children said (that) they were waiting for the school bus.
- 3. Children prefer cartoons to newsreels.
- 4. I haven't played tennis since 1990.
- 5. I't's interesting to Learn English.
- 6. Would you mind giving me the bag?
- 7. The boy injured in the accidentwas taken to hospital.
- 8. What about going to the movies this weekend?
- 9. What an expensive picture!
- 10. Tam used to type faster than she does.

### Question 2: Hoàn thành câu sử dụng từ gợi ý cho trước.(2) (0.2/each correct one)

Dear Mom and Dad,

- 1. I am having a wonderful time in Ha Long Bay.
- 2. The weather is lovely, the beach and islands look beatiful.
- 3. Yesterday, I went shopping in Hon Gai Town.
- 4. I am going to visit Dau Go cave tomorrow.
- 5. I am going to take some photographs there. See you soon.

Love,

Linda